

Phụ lục VI
CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch CKVN)

CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC
THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/CBTT/2024

Thủ Dầu Một, ngày 03 tháng 3 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

- Mã chứng khoán: TDM
- Địa chỉ: Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, TP TDM, tỉnh Bình Dương
- Điện thoại liên hệ: 02743 842255

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2023 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 03/03/2024 tại đường dẫn: [www. TDMWATER.VN](http://www.TDMWATER.VN).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm
Tài liệu liên quan đến nội
dung thông tin công bố.

Đại diện tổ chức
Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Thế Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC
THỦ DẦU MỘT**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 52/CPNTDM-NSQT

Bình Dương, ngày 05 tháng 03 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU NĂM 2023
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**
(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 426/GCN-UBCK ngày 11 tháng 12 năm 2023)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên quỹ, công ty đầu tư chứng khoán: Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một
- Địa chỉ trụ sở chính: 11B đường Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, Tp. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: (84-27) 4384 2255/4384 2277 Fax: (84-27) 4384 1838 Website: www.http://tdmwater.vn
- Vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng)
- Mã cổ phiếu: TDM
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Bình Dương
Số hiệu tài khoản: 65010001051407
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 3702226772 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 07/11/2013, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 01/10/2020.
- Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

- Tên cổ phiếu: Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 10.000.000 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán cho cổ đông hiện hữu: 10.000.000 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu
- Giá phát hành: 30.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 300.000.000.000 đồng, trong đó:
 - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 300.000.000.000 đồng
 - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng
- Phương thức phân phối: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua. Cụ thể, tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 10:1. Tại thời điểm chốt

danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 1 (một) cổ phiếu sẽ được nhận 1 (một) quyền mua và cứ 10 (mười) quyền mua sẽ được mua 1 (một) cổ phiếu phát hành thêm.

7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền:

- Đối với cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua cổ phiếu: Từ ngày 09/01/2024 đến ngày 07/02/2024.

- Đối với nhà đầu tư mua cổ phiếu chưa phân phối hết: Từ ngày 21/02/2024 đến hết ngày 28/02/2024.

8. Ngày kết thúc đợt chào bán: ngày 28/02/2024.

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến **trong tháng 3 năm 2024** sau khi Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một hoàn tất lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX).

III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán (**)	Số cổ phiếu được đăng ký mua (***)	Số cổ phiếu được phân phối (***)	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối (****)	
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10	
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	30.000	10.000.000	9.942.541	9.942.541	455	455	0	57.459	99,43%	
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết (*)	30.000	57.459	57.459	57.459	1	1	0	0	0,57%	
Tổng số		10.000.000	10.000.000	10.000.000	455	455	0	0	100%	
1. Nhà đầu tư/ cổ đông trong nước	Cá nhân	30.000	6.317.238	6.317.238	6.317.238	400	400	0	0	63,17%
	Tổ chức	30.000	3.219.462	3.219.462	3.219.462	17	17	0	0	32,20%
	Tổng		9.536.700	9.536.700	9.536.700	417	417	0	0	95,37%
2. Nhà đầu tư/ cổ đông nước ngoài	Cá nhân	30.000	36.690	36.690	36.690	24	24	0	0	0,37%
	Tổ chức	30.000	426.610	426.610	426.610	14	14	0	0	4,26%
	Tổng		463.300	463.300	463.300	38	38	0	0	4,63%
Tổng số		10.000.000	10.000.000	10.000.000	455	455	0	0	100%	

Ghi chú:

(*): Số cổ phiếu chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu được Hội đồng quản trị (HĐQT) phân phối tiếp theo Nghị quyết HĐQT số 15/NQ-HĐQT và số 13/NQ-HĐQT ngày 21/02/2024. Trong số danh sách nhà đầu tư được HĐQT thông qua, có 01 nhà đầu tư là cổ đông hiện hữu và là người nội bộ công ty. Thông tin chi tiết các nhà đầu tư trình bày tại Phụ lục báo cáo này.

(**): Số lượng cổ phiếu chào bán cho Nhà đầu tư trong nước và Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có Nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ được tính theo nguyên tắc làm tròn xuống.

(***): Số cổ phiếu được đăng ký mua và số cổ phiếu được phân phối của Nhà đầu tư trong nước và Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có Nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: được tính bao gồm số cổ phiếu nhà đầu tư thực hiện quyền mua cổ phiếu và số lượng cổ phiếu nhà đầu tư được phân phối tiếp theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 15/NQ-HĐQT ngày 21/02/2024.

(****): Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối được tính trên số lượng cổ phiếu được phân phối của từng nhóm đối tượng chia cho tổng số lượng cổ phiếu chào bán.

- Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng (số lượng, giá, trường hợp có tổ hợp bảo lãnh thì nêu từng tổ chức): Không có
- Về việc phân phối số cổ phiếu còn lại cho một hoặc một số nhà đầu tư xác định: thông tin về số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho nhà đầu tư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này và trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất; và thông tin tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ sau đợt chào bán: Được trình bày tại Phụ lục Báo cáo này.

IV. TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 10.000.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu đăng ký chào bán, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 10.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu

2. Tổng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu: 300.000.000.000 đồng, trong đó:

- Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 300.000.000.000 đồng
- Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng

3. Tổng chi phí trong đợt phát hành: 153.661.111 đồng

- Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng
- Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng
- Chi phí tư vấn phát hành: 100.000.000 đồng
- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng: 10.000.000 đồng
- Chi phí công bố thông tin chào bán: 8.333.333 đồng
- Chi phí chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền: 7.000.000 đồng
- Chi phí chuyển khoản, quản lý tài khoản phong tỏa: 550.000 đồng
- Chi phí kiểm toán vốn dự kiến: 27.777.778 đồng

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 299.846.338.889 đồng

5702
CƠ
CÓ
N
THỦ
ĐA

V. CƠ CẤU VỐN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH SAU ĐỢT CHÀO BÁN

1. Cơ cấu vốn:

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá (nghìn đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I. Cổ đông trong nước, nước ngoài					
1	Trong nước	927	104.828.174	1.048.281.740.000	95,30%
1.1	Nhà nước	0	0	0	0
1.2	Tổ chức	22	35.414.419	354.144.190.000	32,20%
1.3	Cá nhân	905	69.413.755	694.137.550.000	63,10%
2	Nước ngoài	64	5.171.826	51.718.260.000	4,70%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	19	4.730.524	47.305.240.000	4,30%
2.2	Cá nhân	45	441.302	4.413.020.000	0,40%
	Tổng cộng I (1+2)	991	110.000.000	1.100.000.000.000	100%
II. Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác					
1	Cổ đông sáng lập	0	0	0	0
2	Cổ đông lớn	3	19.879.999	198.799.990.000	18,07%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	988	90.120.001	901.200.010.000	81,93%
	Tổng cộng II (1+2+3)	991	110.000.000	1.100.000.000.000	100%

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn


TT	Tên cổ đông	CMND/CCCD/ Giấy CNĐKKD	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Phạm Văn Chiến	280602756	5.500.000	5,00%
2	Công Ty TNHH Sản Xuất và Thương Mại Quỳnh Phúc	3700773106	7.779.999	7,07%
3	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI N.T.P	0301658057	6.600.000	6,00%

2267

IG T
PHÁI
SỐC
JAU N

TĐT-T.

VI. TÀI LIỆU GỬI KÈM

1. Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán;
2. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 13/NQ-HĐQT ngày 21/02/2024 về việc thông qua kết quả thực hiện quyền mua của đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
3. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 15/NQ-HĐQT ngày 21/02/2024 về việc xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu;
4. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/NQ-HĐQT ngày 05/03/2024 thông qua kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2023 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một. 

Bình Dương, ngày 05 tháng 03 năm 2024

CTCP NƯỚC THỦ DẦU MỘT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



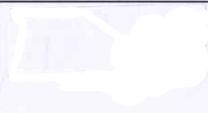
NGUYỄN VĂN TRÍ



PHỤ LỤC

DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ VÀ SỐ CỔ PHẦN ĐÃ PHÂN PHỐI TIẾP

(Theo Nghị quyết HĐQT số 15/NQ-HĐQT ngày 21/02/2024)

STT	Tên nhà Đầu tư	Số Thẻ CCCD	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu dự kiến được phân phối	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau đợt chào bán
			Mối quan hệ với Công ty, Thành viên Hội Đồng quản trị, Ban kiểm soát viên, Ban Giám đốc	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước		
1	Trần Thế Hưng		Tổng Giám đốc		57.459 cổ phiếu	2,17% (dự kiến tổng số cổ phiếu TDM sau khi chào bán thành công toàn bộ số lượng đăng ký 110.000.000 cổ phiếu)

PHÂN PHỐI